

Thủ tục: Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục

UBND HUYỆN VĨNH CỬU
TRƯỜNG MN SAO MAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/TTTr

Vĩnh Cửu, ngày ... tháng ... năm 2017

V/v đề nghị thành lập/cho phép
thành lập trường MN tư thục Vĩnh
An

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân huyện Vĩnh Cửu

1. Thông tin về cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập, cho phép thành lập **mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ**

Ông Nguyễn Văn Thanh – Chủ tịch. HĐTV Cty TNHH XD Bền Vững

2. Lý do đề nghị thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục:

Đáp ứng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội và nhu cầu gửi con em tại địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trong môi trường an toàn, thân thiện và đảm bảo chất lượng.

3. Thông tin về cơ sở giáo dục đề nghị thành lập, cho phép thành lập:

- Tên cơ sở giáo dục: Trường MN tư thục Vĩnh An

- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):.....

- Địa chỉ trụ sở: Khu phố 6, Thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, Tỉnh Đồng

Nai

- Số điện thoại: 0913640025. Fax:.....

- Website (nếu có):.....Email:.....

4. Chức năng, nhiệm vụ của trường MN tư thục Vĩnh An:

Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 18 tháng tuổi đến 72 tháng tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

5. Dự kiến quy mô tuyển sinh: 250 học sinh

(Kèm theo Đề án thành lập, cho phép thành lập trường mẫu giáo)

Đề nghị UBND huyện Vĩnh Cửu xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- UBND huyện.;
- UBND TT Vĩnh An;

Người lập tờ trình

Nguyễn Văn Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Vĩnh Cửu, ngày tháng năm 2018

ĐỀ ÁN
THÀNH LẬP TRƯỜNG MẦM NON TƯ THỰC VĨNH AN

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Luật Giáo dục 2005.
- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính Phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
- Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2018 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
- Điều lệ Trường mầm non Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 7 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thông tư số 13/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động trường mầm non tư thực,
- Thông tư số 13/2018/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Quy chế tổ chức và hoạt động trường mầm non tư thực ban hành kèm theo Thông tư số 13/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2018.

II. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP, CHO PHÉP THÀNH LẬP

Giáo dục mầm non là một bộ phận của hệ thống giáo dục Quốc dân, Giáo dục mầm non ngày càng phát triển với quy mô rộng lớn, đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trong lĩnh vực nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ từ không đến sáu tuổi. Những thành tựu mà giáo dục mầm non đạt được đó là nhờ sự chỉ đạo đúng đắn của Đảng và Nhà nước, cùng công sức đóng góp to lớn của nhiều cán bộ giáo viên mầm non, đồng thời thể hiện sự quan tâm ngày càng lớn của toàn xã hội đối với việc giáo dục chăm sóc trẻ thơ.

Thị trấn Vĩnh An là một xã lớn có đông dân cư ở huyện Vĩnh Cửu, nhu cầu học tập của các cháu trong độ tuổi mầm non rất cao. Tổng số trẻ trong độ tuổi 0-5 tuổi có nhu cầu ra lớp mầm non khoảng 2.700 trẻ.

Hiện tại trên địa bàn Thị trấn có Trường Mầm non Phong Lan với 12 phòng học, tổng số học sinh ra lớp là 730 cháu; Trường MN Cây Gáo với 13 lớp, tổng số học sinh 420 cháu và 05 nhóm trẻ với quy mô nhỏ, tổng số cháu ra lớp là hơn 130 em. Do đó điều kiện về cơ sở vật chất để thu nhận trẻ ra lớp theo chỉ tiêu thực hiện hiện nay là không đủ, cơ sở vật chất chưa đạt chuẩn theo yêu cầu của ngành giáo dục.

Xuất phát từ những vấn đề nêu trên công ty TNHH xây dựng Bền Vững dự kiến sẽ xây dựng một trường mầm non tư thục để phục vụ tốt hơn cho con em trong Thị trấn Vĩnh An.

Tên trường: Trường Mầm non tư thục Vĩnh An

Địa điểm: Khu phố 6, Thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, Tỉnh Đồng Nai

III. MỤC TIÊU THÀNH LẬP TRƯỜNG:

1. Mục tiêu giáo dục:

Chăm sóc nuôi dạy các cháu từ 18 tháng tuổi đến 6 tuổi theo chương trình chăm sóc giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục – Đào tạo; theo các quy định của Sở Giáo dục – Đào tạo Tỉnh Đồng Nai, Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện Vĩnh Cửu.

Góp phần chăm sóc giáo dục các cháu mầm non, hình thành ở trẻ những cơ sở đầu tiên của nhân cách con người mới XHCN Việt Nam, chuẩn bị tâm thế cho trẻ bước vào trường phổ thông.

2. Mục tiêu xã hội:

Hoạt động của nhà trường sẽ góp phần đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động xã hội hóa trong ngành giáo dục trên địa bàn TT. Vĩnh An - huyện Vĩnh Cửu

Đáp ứng nhu cầu của cán bộ công chức, công nhân và nhân dân lao động tại địa phương cần có nơi chăm sóc giáo dục tốt cho con em mình để yên tâm công tác, lao động;

Tạo điều kiện cho một số giáo viên ngoài ngành, thanh niên trong độ tuổi lao động có công việc làm ổn định;

IV. QUY MÔ TRƯỜNG LỚP:

Kế hoạch phát triển qua từng năm:

Khối, lớp	Số lớp	2018-2019	Số lớp	2019-2020	Số lớp	2020-2021
1.Nhóm trẻ	2	60	3	80	3	80
2.Mẫu giáo	6	190	9	285	9	285
+ Mầm	2	60	3	90	3	90
+ Chồi	2	60	3	90	3	90
+ Lá	2	70	3	105	3	105
Tổng cộng	8	250	12	365	12	365

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC:

Theo điều lệ trường mầm non, quy chế tổ chức và hoạt động của các trường ngoài công lập do Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành.

Tất cả lao động trong nhà trường sẽ được sinh hoạt trong các tổ chức như các trường công lập, được đóng các loại bảo hiểm theo quy định.

Hội đồng quản trị: Ông : Nguyễn Văn Thanh - Chủ trường.

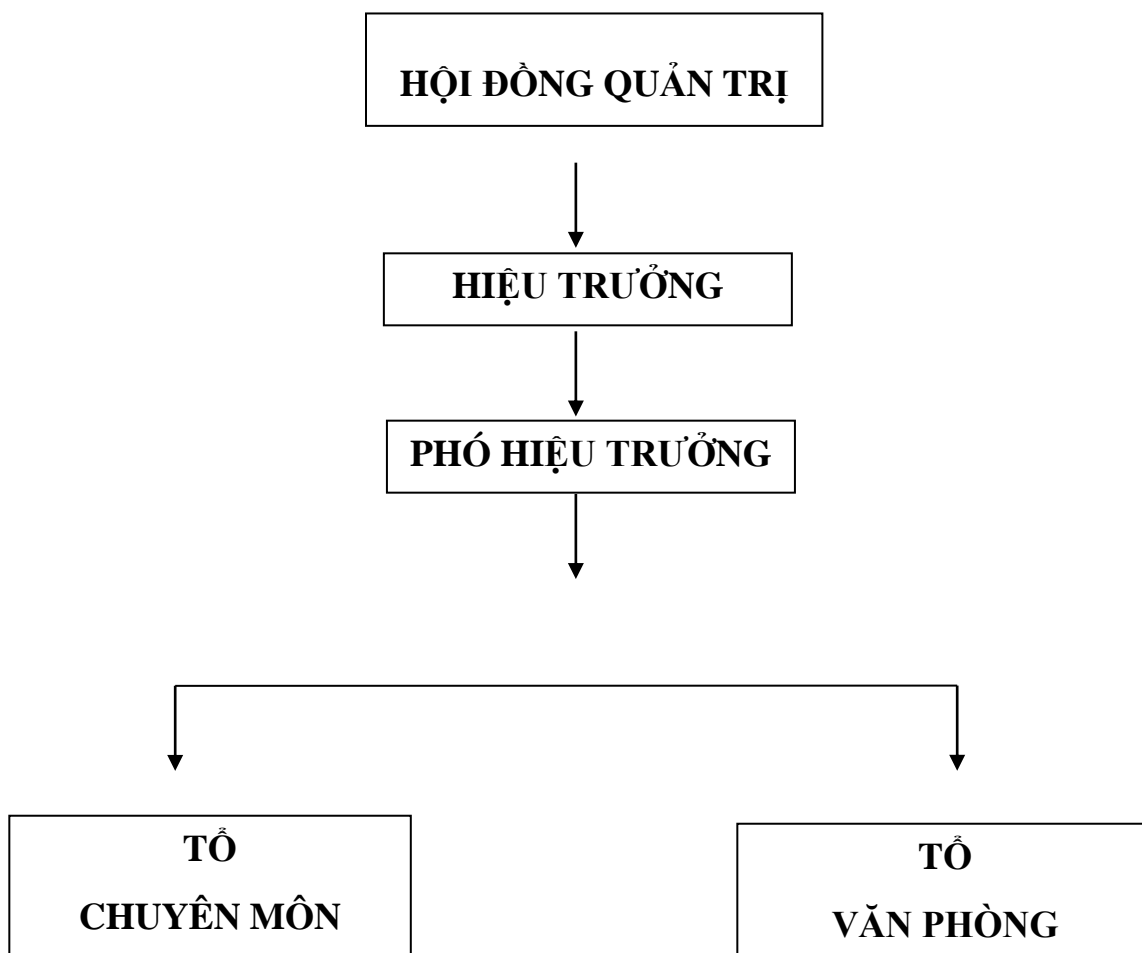
Ban giám hiệu: Hiệu trưởng, hiệu phó chuyên môn, hiệu phó bán trú.

Tổ chức công đoàn: 100% lao động trong nhà trường.

Hội đồng giáo dục trường: Chủ trường, Ban giám hiệu, chủ tịch công đoàn.

Hội cha mẹ học sinh.

1. Mô hình tổ chức bộ máy:



2. Tổ chức bộ máy:

Chủ trường, nhà đầu tư: Ông : Nguyễn Văn Thanh - Chủ tịch HĐQT công ty TNHH Bền Vững

Hiệu trưởng: Bà Phạm Thị Hương, Sinh năm 1962. Hiện ngụ tại : Khu phố 6, Thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Trình độ chuyên môn: CĐSP Mầm non.

3. Dự kiến nhân sự:

STT	Đối tượng	2018-2019	2019-2020	2020-2021	Ghi chú
1	Ban giám hiệu	2	3	3	
2	Giáo viên	18	27	27	
3	Kế toán	1	1	1	
4	Cấp dưỡng	5	5	5	
5	Bảo vệ-Tạp vụ	2	2	2	
	Tổng cộng	28	38	38	

VI. CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC- GIÁO DỤC:

Trường tổ chức chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo đúng chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

1. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng:

Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ, không tùy tiện thay đổi hoặc cắt xén hoạt động.

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

Tổ chức cân và khám sức khỏe cho trẻ theo định kỳ được quy định và tiêm phòng đầy đủ cho trẻ.

Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến và trong quy trình tổ chức giờ ăn. Hàng năm kí kết hợp đồng mua bán thực phẩm sạch.

Xây dựng thực đơn theo mùa phù hợp. Đảm bảo cho trẻ được ăn đúng chế độ quy định.

Có kế hoạch chỉ đạo tốt, giáo viên thực hiện tốt quy trình nuôi dưỡng tạo không khí vui vẻ trong khi ăn, giúp trẻ ăn ngon miệng, hết suất.

Thực hiện tốt chế độ kiểm tra định kỳ về các mặt: vệ sinh dinh dưỡng, vệ sinh văn minh.

2. Chất lượng giáo dục:

Thực hiện đúng, đủ chương trình theo quy định cho từng độ tuổi.

Triển khai lồng ghép các nội dung giáo dục Dân số, giáo dục Dinh dưỡng, Giáo dục Luật lệ an toàn giao thông.... vào trong chương trình giáo dục và mọi hoạt động.

Đảm bảo 100% tiết dạy có đủ đồ dùng dạy và học...

Đảm bảo đủ số lượng học phẩm đến từng cháu theo độ tuổi như: vở, bút sáp, bút chì, giấy màu....

VII. CƠ SỞ - VẬT CHẤT:

1. Mặt bằng dự kiến:

Diện tích đất: 6000 m².

Trong đó:

Diện tích xây dựng phòng học, các phòng chức năng, kho, wc: 1.100 m²

Diện tích sân chơi, đường nội bộ, trồng cỏ, cây cảnh: 2.500m²

Diện tích tường rào, nhà xe, nhà ở: 100 m²

Diện tích đất dự trữ: 2.780 m²

(nằm cạnh khuôn viên trường)

2. Cơ sở vật chất: nhà 2 tầng.

1. Phòng học: 9 phòng 405 m²

2. Vệ sinh: WC GV 48 m²

3. Vệ sinh: WC các cháu 64 m²

4. Hiên chơi: 200 m²

5. Phòng Hiệu trưởng + văn phòng: 21,75 m²

6. Phòng y tế, trẻ mệt: 21,75 m²

7. Phòng đa năng - hội trường: 45 m² .

8. Bếp ăn : Diện tích 45 m² . Đảm bảo nguyên tắc bếp 1 chiều, có đủ các trang thiết bị chất lượng cao phục vụ công tác chăm nuôi dưỡng như : Tủ hấp cơm, nồi xoong bát inox, Tủ lạnh lưu nghiệm thức ăn

9. Nhà để xe: 45 m²

10. Khu vệ sinh giáo viên: 10 m²
11. Trường có tường rào gạch, sắt bao quanh cao 2 m bao xung quanh khu đất.
12. Sân chơi, đường nội bộ lát gạch terrazzo 600 m².
13. Vườn sinh vật, cây bóng mát quanh trường.
14. Hệ thống giếng khoan công nghiệp và thiết bị lọc, vô trùng.
15. Sơ đồ mặt bằng trường lớp (bảng đính kèm)

3. Trang thiết bị: Thiết bị cơ bản

Trong mỗi phòng học có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi đảm bảo phục vụ các hoạt động vui chơi, học tập và ăn ngủ cho các cháu.

STT	Tên thiết bị	Số lượng
1.	Bàn ghế học sinh quy cách	180 bộ
2.	Bàn ghế giáo viên	12 bộ
3.	Tủ hồ sơ	20 cái
4.	Bàn ghế văn phòng	5 bộ
5.	Bảng các loại	15 cái
6.	Máy vi tính	10 bộ
7.	Máy in	2 cái
8.	Đàn organ	20 cái
9.	Hệ thống âm thanh	2 bộ
10.	Tivi+ đầu máy	10 bộ
11.	Kệ bộ đồ chơi góc chuyên đề	12 bộ
12.	Kệ gối	12 cái
13.	Kệ dép	12 cái
14.	Kệ ly	12 cái

15.	Giường tập thể	6 cái
16.	Nệm học sinh	350 cái
17.	Đồ chơi ngoài trời	2 bộ
18.	Ghế đá	10 cái
19.	Tủ lạnh lưu thức ăn	02 cái
20.	Máy giặt công nghiệp	01 cái
21.	Thiết bị bếp 1 chiều (bếp ga, tủ hấp cơm, nồi, chén, đĩa...)	1 bộ
22.	Hệ thống nước nóng năng lượng mặt trời	01 bộ

VIII. CÔNG TÁC QUẢN LÝ:

- Chủ trường: Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về mọi hoạt động của cơ sở

- Hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm trước chủ trường, các cấp quản lý giáo dục, phụ huynh học sinh về mọi mặt hoạt động chăm sóc, giáo dục, tổ chức kế hoạch quản lý thi đua...

- Mọi giáo viên và nhân viên đều phải chịu trước pháp luật về các hành vi công tác của mình.

- Quản lý hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng quy định của Nhà nước.

- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá hoặc theo yêu cầu tối thiểu đối với vùng đặc biệt khó khăn.

- Phối hợp với gia đình trẻ em, tổ chức và cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng.

- Thực hiện kiểm định chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em theo quy định.

- Thực hiện đúng chế độ thông tin báo cáo.
- Thu chi đúng văn bản quy định.

IX. TỔNG VỐN ĐẦU TƯ:

- **Giá trị đất:**

- Giá trị xây dựng ước tính: 6.000.000.000 đồng

- Giá trị trang thiết bị: 800.000.000 đồng

Tổng vốn đầu tư: 6.800.000.000đồng

Chia thành 2 giai đoạn:

Giai đoạn 1: 3.800.000.000đ

Giai đoạn 2: 3.000.000.000đ

X. CÂN ĐỐI THU CHI:

+ Tổng thu chi trong 1 tháng:

STT	Nội dung	Đơn giá(đg)	Số lượng	Thành tiền(đồng)
I	Phần thu			
1	Thu học phí	400.000	250 em	12.500.000
2	Thu tiền ăn	384.000	250 em	96.000.000
3	Tiền đồ chơi+ thu khác	66.000	250 em	15.000.000
	Tổng thu 1 tháng			212.500.000
II	Phần chi			
1	Chi lương			81.500.000
	Ban giám hiệu	4.500.000	3 người	13.500.000

	Giáo viên	3.000.000	18 người	54.000.000
	Nhân viên	2.000.000	7 người	14.000.000
2	Chi hoạt động			21.000.000
	Quản lý phí, khen thưởng			2.000.000
	Bảo hiểm			14.400.000
	Văn phòng phẩm			1.000.000
	Điện			2.800.000
	Điện thoại			800.000
3	Tiền ăn	384.000	250 em	96.000.000
4	Chi khác			5.000.000
	Đồ dùng đồ chơi cháu			2.000.000
	Khấu hao cơ sở vật chất			3.000.000
	Tổng chi trong tháng			203.500.000
	+ Cân đối thu chi trong 1 năm			
	Tổng thu 1 năm	212.500.000	12 tháng	2.550.000.000
	Tổng chi 1 năm	203.500.000	12 tháng	2.442.000.000
	Tồn trong 1 năm			108.000.000

XI. DỰ KIẾN PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI:

1. Về đội ngũ:

- Tổ chức cho các giáo viên trong trường tham gia các đợt tập huấn chuyên môn thường xuyên để nâng cao tay nghề.

- Bố trí cho cán bộ, giáo viên tham gia các lớp đại học, cao đẳng chuyên ngành để nâng cao trình độ, đáp ứng cho việc công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia của nhà trường.

- Chăm lo cho đời sống cán bộ, giáo viên ngày càng cao hơn để yên tâm công tác.

2. Về cơ sở vật chất:

- Từ kinh phí khấu hao tài sản tích lũy được tu sửa vật chất nhà trường, tăng cường mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho sinh hoạt học tập của các cháu

- Xây dựng thêm phòng học để phục vụ nhiều hơn cho nhu cầu của cán bộ công chức, công nhân và nhân dân lao động tại địa phương.

Trên đây là toàn bộ đề án tổ chức và hoạt động của cơ sở mầm non Vĩnh An. Kính đề nghị các cấp có thẩm quyền quan tâm xem xét và ra quyết định thành lập cho cơ sở.

Xin trân trọng cảm ơn!

Người lập đề án

CT. HĐTV
Cty TNHH XD Bền Vững
Nguyễn Văn Thanh

